

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯỚNG HÓA, TỈNH QUẢNG TRỊ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Phương.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Ngọc Tri.
2. Bà Hồ Thúy Vinh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Mỹ Lâm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Ông Hồ Sỹ Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 11 năm 2019, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 64/2019/TLST - HS ngày 11 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 68/2019/QĐXXST - HS ngày 29 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Đỗ Thanh P (tên gọi khác “Em Phiệt”), sinh ngày: 17/4/1998 tại huyện H, tỉnh Quảng Trị; Nơi ĐKKHKT: thôn L, xã T, huyện H, tỉnh Quảng Trị. Nghề nghiệp: Không nghề; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đỗ P2 và bà Lê Thị S; Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ hai; Tiền sự: Không; Có 01 tiền án: Ngày 17/12/2015 bị TAND tỉnh Quảng Trị xử phạt 03 năm tù về tội “*Cướp tài sản*”, đến ngày 24/01/2019 thì chấp hành xong hình phạt tù. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 19/5/2019, tạm giam từ ngày 28/5/2019 cho đến nay. Có mặt.

** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Ông Đỗ P2, sinh năm: 1968. Nơi ĐKKHKT: thôn L, xã T, huyện H, tỉnh Quảng Trị. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 19/5/2019, Đỗ Thanh P điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter biển kiểm soát 74AH – 004.46 (của bố đẻ là ông Đỗ P2) đến quán Bida Quốc Tuấn ở khóm V, thị trấn L, huyện H để mua ma túy về sử dụng và bán lại kiếm lời. Tại đây, P điện thoại cho người tên Đ (không xác định

được lai lịch) để hỏi mua ma túy. Khoảng 10 phút sau, có một thanh niên không quen biết đến gặp thì P đưa cho người này số tiền 1.800.000đồng, một lúc sau người này quay lại và dẫn P vào con đường hẻm sát quán Bida và chỉ xuống góc tường rào có một gói nilon chứa các viên ma túy. Khoảng 19 giờ 15 phút cùng ngày P đã bán cho Đoàn Khánh T 02 viên với giá 100.000đồng, khoảng 10 phút sau, bán cho Lê Xuân T 02 viên với giá 100.000đồng. Sau đó điều khiển xe máy đến thôn Long Hợp chơi thì gặp và bán cho Võ Minh T 02 viên giá 90.000đồng. Khoảng 22 giờ cùng ngày P rủ Lê Xuân T3 và Nguyễn Hải Đ đến bãi đất trống chơi thì P tiếp tục bán cho T 02 viên với giá 100.000đồng. Sau đó P lấy ra 02 viên để cùng sử dụng thì Đồn biên phòng T bắt quả tang đang sử dụng trái phép chất ma túy, thu giữ các viên nén hình trụ tròn, màu hồng, trên bề mặt mỗi viên có in dập chìm chữ “WY” gồm: thu trên người P 05 viên; P tự nguyện giao nộp 21 viên được cất giấu trong cốp xe nói trên; thu tại bãi đất trống 01 viên bị cháy một phần và khám xét khẩn cấp tại nhà ở của P 01 viên cùng 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Mobell- M228 màu đen; 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung – J4⁺ màu đen; 01 (một) xe mô tô Yamaha Exciter biển kiểm soát 74AH – 004.46, màu đỏ – đen, số khung RR6DCB7UMFT815469, số máy VZS139FMB815469 đều đã qua sử dụng và 3.240.000đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, không kiểm tra chất lượng tiền và 01 mã tấu.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận và đủ cơ sở xác định: Ngày 17/5/2019 bán cho Lê Xuân T3 01 viên ma túy tổng hợp với giá 50.000đồng.

Tại bản kết luận giám định số 450/KLGD ngày 23/5/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận:

05 viên nén màu hồng được niêm P trong P bì ký hiệu MT01 gửi đến giám định có khối lượng 0.4958g là ma túy loại Methamphetamin.

21 viên nén màu hồng được niêm P trong P bì ký hiệu MT02 gửi đến giám định có khối lượng 2.0857g là ma túy loại Methamphetamin.

01 viên nén màu hồng bị cháy một phần được niêm P trong P bì ký hiệu MT03 gửi đến giám định có khối lượng 0.0893g là ma túy loại Methamphetamin.

01 mảnh viên nén màu hồng được niêm P trong P bì ký hiệu MT07 gửi đến giám định có khối lượng 0.0164g là ma túy loại Methamphetamin

Methamphetamin là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 323 Nghị định 73/2018/NĐ – CP ngày 15/5/2013 của Chính phủ và hoàn lại đối tượng sau giám định.

Hoàn lại đối tượng sau giám định trong 01 túi niêm P, bên ngoài có chữ ký của những người tham gia niêm P có ký hiệu mã số PS2A050691, đóng dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có khiếu nại về kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số 66/CT - VKSHH ngày 10/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị đã truy tố bị cáo Đỗ Thanh P về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đỗ Thanh P tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”: áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 xử phạt bị cáo P từ 07 – 08 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Số lượng ma túy còn lại sau giám định trong 01 túi niêm P có ký hiệu mã số PS3A079006 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị là vật nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

Tịch thu, sung vào Ngân sách Nhà nước công cụ, phương tiện phạm tội gồm: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Mobell - M228 màu đen; 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung – J4⁺ màu đen đều đã qua sử dụng và số tiền 440.000đồng là tiền do phạm tội mà có của Đỗ Thanh P.

Trả lại cho ông Đỗ P2 là chủ sở hữu 01 (một) xe mô tô Yamaha Exciter biển kiểm soát 74AH – 004.46, màu đỏ – đen, số khung RR6DCB7UMFT815469, số máy VZS139FMB815469 đã qua sử dụng vì không biết bị cáo sử dụng vào mục đích phạm tội và trả lại cho Đỗ Thanh P số tiền còn lại là 2.800.000đồng.

Đối với 01 mã tấu, không có giá trị sử dụng và bị cáo đề nghị nên tiêu hủy vì không phải là công cụ phạm tội.

Về án phí: đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo thành khẩn thừa nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng truy tố là đúng, không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan yêu cầu được nhận lại 01 (một) xe mô tô Yamaha Exciter biển kiểm soát 74AH – 004.46 và số tiền 2.800.000đồng đã thu giữ trên người của Đỗ Thanh P.

Bị cáo Đỗ Thanh P trình bày lời nói sau cùng: Bị cáo rất hối hận về hành vi của mình và xin giảm nhẹ hình phạt để các bị cáo có cơ hội làm lại cuộc đời, sống có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị; Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị trong quá trình điều tra, truy tố,

xét xử đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi bị truy tố của bị cáo: Lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 19/5/2019, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; do vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định:

Ngày 19/5/2019, Đỗ Thanh P có hành vi mua 2.6872g là ma túy loại Methamphetamin từ một người đàn ông (không xác định được lai lịch) ở thị trấn Lao Bảo để đưa về sử dụng và bán lại trong ngày cho Đoàn Khánh T 02 viên với giá 100.000đồng, Lê Xuân T 02 viên với giá 100.000đồng, Võ Minh T2 04 viên với giá 190.000đồng để nhằm mục đích kiếm lời và khai nhận trước đó, vào ngày 17/5/2019 bán cho Lê Xuân T3 01 viên với giá 50.000đồng.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo có đủ các yếu tố cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” với tình tiết định khung tăng nặng “*phạm tội 02 lần trở lên*” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 như bản Cáo trạng và lời luận tội của Kiểm sát viên.

Bị cáo P là người trực tiếp nhiều lần thực hiện hành vi mua bán ma túy cho những người khác để thu lợi nhuận từ ma túy nên cần áp dụng thêm hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo P.

Đối với khoản tiền do phạm tội mà có và thu lợi bất chính mà bị cáo P đã khai nhận từ việc thực hiện những lần hành vi bán ma túy trước đó, HĐXX thấy rằng: quá trình điều tra không xác minh được lai lịch của những người mà P đã mua là ai, mặt khác số tiền đã thu giữ trên người 3.240.000 đồng không xác định được số tiền thu lợi bất chính là bao nhiêu nên không thể truy thu mà tiếp tục tạm giữ để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án.

Đối với số tiền 2.800.000đồng, ông Đỗ P2 đề nghị được nhận lại trong tổng số tiền 3.240.000đồng đã thu giữ trên người của bị cáo Đỗ Thanh P, HĐXX thấy rằng: Bị cáo đã nhiều lần thực hiện hành vi bán ma túy cho những người khác nhằm mục đích kiếm lời trước đó và trong ngày 19/5/2019 bị cáo bán cho nhiều người, tuy nhiên không chứng minh được số tiền chênh lệch mà bị cáo đã thu lợi là bao nhiêu, mặt khác bị cáo bị bắt quả tang và thu giữ trực tiếp số tiền nói trên là trên người của bị cáo; Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa ông Phiệt không đưa ra được chứng cứ để chứng minh số tiền 2.800.000đồng là tiền của ông Phiệt. Vì vậy, không có căn cứ chấp nhận yêu cầu trả lại số tiền trên của ông Phiệt được.

[3] Về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo “*thành khẩn khai báo*”, “*tự thú*” về những lần phạm tội trước đó nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, bị cáo đã từng bị Tòa án kết án, chưa được xóa án tích, bị cáo không lấy đó làm bài học mà tiếp tục cố ý phạm tội mới nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng hình sự “*tái phạm*” được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, gây mất trật tự tại địa phương, gây dư luận xấu trên địa bàn. Mặt khác ma túy là hiểm họa của loài người, là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội và tội phạm khác. Xét tính chất và mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị tại phiên tòa là có căn cứ và phù hợp. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội để cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ sức răn đe và có thể giúp các bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Về vật chứng vụ án:

Số lượng ma túy còn lại sau giám định trong 01 túi niêm P có ký hiệu mã số PS3A079006 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị là vật nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

Tịch thu, sung vào Ngân sách Nhà nước công cụ, phương tiện phạm tội gồm: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Mobell - M228 màu đen; 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung – J4⁺ màu đen đều đã qua sử dụng của Đỗ Thanh P.

Trả lại cho ông Đỗ P2 là chủ sở hữu 01 (một) xe mô tô Yamaha Exciter biển kiểm soát 74AH – 004.46, màu đỏ – đen, số khung RR6DCB7UMFT815469, số máy VZS139FMB815469 đã qua sử dụng vì không biết bị cáo sử dụng vào mục đích phạm tội và trả lại cho Đỗ Thanh P 01 mã tấu vì không phải là công cụ phạm tội.

Tiếp tục tạm giữ số tiền 3.240.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, không kiểm tra chất lượng tiền của Đỗ Thanh P để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án.

Vật chứng hiện đang do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hướng Hóa quản lý theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 14/10/2019 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hướng Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hướng Hóa.

[5] Các vấn đề khác:

Bị cáo khai nhận đã mua ma túy của một người đàn ông tên Đ nhưng không xác định được lai lịch. Cơ quan CSĐT Công an Hướng Hóa đang tiếp tục điều tra, làm rõ và xử lý sau.

Đối với hành vi của Đoàn Khánh T, Lê Xuân T, Võ Minh T2, Lê Xuân T3, Nguyễn Hai Chín, Nguyễn Khải Định và Đỗ Minh Lai có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Hướng Hóa đã ra thông báo số 203/TB ngày 14/9/2019 gửi Công an xã Tân Long để xử lý theo quy định (BL78,78a).

Cần tiếp tục tạm giam bị cáo Đỗ Thanh P để đảm bảo thi hành án.

[6] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của BLTTHS và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2; khoản 5 Điều 251; khoản 1 Điều 38; điểm r, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự 2015;

Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 và khoản 1, khoản 2; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015;

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, xử:

1. Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Thanh P phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo Đỗ Thanh P: **07** (bảy) tù và hình phạt bổ sung là phạt tiền **5.000.000đồng** (*năm triệu đồng*). Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ (19/5/2019).

2. Về xử lý vật chứng:

Tiêu hủy số lượng ma túy còn lại sau giám định trong 01 túi niêm P có ký hiệu mã số PS3A079006 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị và 01 mã tấu dài 53cm, trong đó phần lưỡi bằng thép màu trắng, mũi nhọn, sống lưng có răng cưa dài 40cm, chỗ rộng nhất 5.6cm, cán gỗ dài 13cm được cuốn băng keo và dây vải nhiều màu sắc.

Tịch thu, sung vào Ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Mobell - M228 màu đen và 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung – J4⁺ màu đen đều đã qua sử dụng của Đỗ Thanh P.

Trả lại cho ông Đỗ P2 là chủ sở hữu 01 (một) xe mô tô Yamaha Exciter biển kiểm soát 74AH – 004.46, màu đỏ – đen, số khung RR6DCB7UMFT815469, số máy VZS139FMB815469 đã qua sử dụng.

Tiếp tục tạm giữ số tiền 3.240.000đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, không kiểm tra chất lượng tiền của Đỗ Thanh P để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án.

Vật chứng hiện đang do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hướng Hóa quản lý theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 14/10/2019 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hướng Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hướng Hóa.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Đỗ Thanh P phải chịu 200.000đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (13/11/2019).

Nơi nhận:

- VKSND huyện H.Hóa;
- VKSND tỉnh Q.Trị;
- Công an huyện H.Hóa;
- Chi cục THADS huyện H.Hóa;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

Trần Văn Phương